TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:11/2023/HSST
Ngày: 05-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên Tòa: Bà Nguyễn Hồng Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Thái Hùng

2. Ông Lê Văn Đạo

- *Thư ký phiên Tòa:* Ông Phạm Quốc Duy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa*: Ông Huỳnh Vĩnh Thái – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2023/HSST ngày 08 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. PHẠM NHẬT K, sinh ngày: 09/12/1992 tại huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

Nơi cư trú: Ấp Bình Thới 3, xã B, huyện Đ, tỉnh T. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Lớp 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Phạm Văn T và bà Lê Thị Ngọc P. Vợ: Nguyễn Thị Thùy L (*Đang ly thân*) và Nguyễn Thị Yến N (*Bị cáo trong vụ án*). Con: Có 02 người con sinh năm 2012 (*Con chung với người vợ Nguyễn Thị Thùy L*) và 01 người con sinh năm 2016 (*Con chung với người vợ Nguyễn Thị Yến N*).

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 06/8/2022, bị Ủy ban nhân dân xã Đại Hòa Lộc, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 02/QĐ- XPHC về hành vi "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ với số tiền phạt 2.500.000 đồng, đã nộp phạt ngày 15/8/2022.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 23/9/2022 cho đến nay (Có mặt).

2. NGUYỄN THỊ YẾN N, sinh ngày: 12/10/1995 tại huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp Bình Thạnh 2, xã T, huyện B, tỉnh T.

Nơi sinh sống hiện nay: Ấp Bình Thới 3, xã B, huyện Đ, tỉnh T.

Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: Lớp 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn N và bà Phạm Thị T. Chồng: Phạm Nhật K (*Bị cáo trong vụ án*). Con: Có 01 người con sinh năm 2016 (*Con chung với bị cáo Phạm Nhật K*).

- Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 23/9/2022 cho đến nay (Có mặt).

- *Người làm chứng:*

Đặng Chí M, sinh ngày 02/5/2002 (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp Bình Thạnh 1, xã T, huyện B, tỉnh T.

Nguyễn Văn T, sinh ngày: 15/3/1998 (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp Bình Thạnh 2, xã T, huyện B, tỉnh T.

Phạm Công L, sinh ngày: 12/8/2001 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp 1 Giồng Sầm, xã B, huyện Đ, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 14 giờ 15 phút ngày 24/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Đại phối hợp với Công an xã Bình Thới phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Thị Yến N tàng trữ trái phép 03 gói nylon ma túy trong căn chòi lá thuộc khuôn viên nhà của Phạm Nhật K tọa lạc tại ấp Bình Thới 3, xã B, huyện Đ, tỉnh T (K là chồng của N) nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm có:

- 03 gói nylon ma túy gồm: 01 gói nylon màu trắng được hàn kín 03 phía, phía còn lại là rãnh khép, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng (Ký hiệu M1); 01 gói nylon màu trắng được hàn kín 03 phía, phía còn lại hở 01 góc, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng (Ký hiệu M2) và 01 gói nylon màu trắng được hàn kín 03 phía, phía còn lại hở, có cắm đoạn ống hút màu xanh, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng (Ký hiệu M3).

- 01 cân tiểu ly màu trắng đã qua sử dụng.

- 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (chai nhựa, trên nắp chai có cắm 01 ống hút nhựa màu tím, 01 đoạn thủy tinh hình phễu).

- 01 bật lửa màu xanh lá cây.

- 01 bật lửa màu xanh dương bị hỏng.

- 06 túi nylon màu trắng rỗng.

- 01 ống nhựa màu vàng sọc trắng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15 màu trắng, màn hình cảm ứng có vết nứt, có số IMEI1: 866493056687254, số IMEI2: 866493056687247, bên ngoài có ốp lưng có chữ LOUIS VUITTON.

Qua quá trình điều tra xác định vào khoảng 10 giờ ngày 24/8/2022, Đặng Chí M, sinh ngày 02/5/2002 nơi cư trú: Ấp Bình Thạnh 1, xã T, huyện B, tỉnh T đến nhà của Phạm Nhật Kđể uống rượu. Tại đây, M nhờ K mua dùm 200.000 đồng ma túy để sử dụng. K đồng ý và nhận tiền. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, K nói với N mua ma túy về sử dụng và kêu N lấy điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15 của N gọi cho Hiếu quê quán ở huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre (Không rõ lai lịch nhân thân) để mua 1.300.000 đồng ma túy (Trong đó: tiền của Minh 200.000 đồng, tiền chung của K và N bù thêm để mua riêng 1.100.000 đồng, K và N không có nói cho M biết việc bù thêm tiền mua riêng. K, N và M đều là người nghiện ma túy). Đồng thời, thống nhất địa điểm giao nhận ma túy trên Đường xã 02, thuộc ấp Bình Thạnh 3, xã T, huyện B, tỉnh T. Sau đó, K điều khiển xe mô tô 01 mình đến nhận 01 gói ma túy và trả tiền 1.300.000 đồng, rồi điều khiển xe mô tô trở về nhà (Số ma túy mua được để chung trong 01 gói với giá tiền 1.300.000 đồng, mà không có tách ra riêng từng gói 200.000 đồng và 1.100.000 đồng).

Khi về đến nhà, K chiết gói ma túy ra 01 phần ma túy tương đương số tiền 200.000 đồng mà M nhờ mua để K cùng với M và N sử dụng hết; phần ma túy còn lại K vẫn để nguyên trong gói và đưa lại cho N cất giữ để sử dụng. N nhận gói ma túy này và ngồi ở bàn gỗ bên trong căn chòi lá sau nhà để chiết ra thành 03 gói ma túy, với mục đích để dành sử dụng, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Đại và Công an xã Bình Thới ập đến bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 401/2022/KL-KTHS ngày 08/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận như sau:

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon màu trắng được hàn kín 03 phía, phía còn lại là rãnh khép, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng (Ký hiệu M1) là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 22,1132 gam.

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon màu trắng được hàn kín 03 phía, phía còn lại hở 01 góc, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng (Ký hiệu M2) là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 1,1630 gam.

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon màu trắng được hàn kín 03 phía, phía còn lại hở, có cắm đoạn ống hút màu xanh, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng (Ký hiệu M3) là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,1764 gam.

Tổng khối lượng chất ma túy Methamphetamine của 03 gói là 23,4526 gam.

Ngày 02/3/2023, Cơ quan điều tra ra Quyết định tách các vật chứng sau đây ra khỏi hồ sơ vụ án để tiếp tục điều tra, làm rõ trong 01 vụ việc khác bao gồm: 01 cân tiểu ly màu trắng đã qua sử dụng; 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (Chai nhựa, trên nắp chai có cắm 01 ống hút nhựa màu tím, 01 đoạn thủy tinh hình phểu); 01 bật lửa màu xanh lá cây; 01 bật lửa màu xanh dương bị hỏng; 06 túi nylon màu trắng rỗng và 01 ống nhựa màu vàng sọc trắng.

Vật chứng của vụ án hiện còn đang bị tạm giữ gồm có:

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu 401/2022-M1, bên trong chứa chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 21,4425 gam (còn lại sau giám định), bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc M, Lê Thanh T và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu 401/2022-M2, bên trong chứa chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,9912 gam (còn lại sau giám định), bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc M, Lê Thanh T và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu 401/2022-M3, bên trong chứa chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,1702 gam (còn lại sau giám định), bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc M, Lê Thanh T và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15 màu trắng, màn hình cảm ứng có vết nứt, có số IMEI: 866493056687254, số IMEI2: 866493056687247, bên ngoài có ốp lưng có chữ LOUIS VUITTON của Nguyễn Thị Yến N.

Quá trình điều tra cả 02 bị cáo K và N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết quả khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập.

Tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKSBĐ ngày 07/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre đã truy tố các bị cáo Phạm Nhật K và Nguyễn Thị Yến N về tội "***Tàng trữ trái phép chất ma túy***" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Các bị cáo Phạm Nhật K và Nguyễn Thị Yến N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại đã truy tố và vật chứng đã thu thập. Các bị cáo đồng ý với kết luận giám định, các hành vi và quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Kiểm sát viên tham gia phiên Tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo K, bị cáo N và đề nghị Hội đồng xét xử kết tội 02 bị cáo như sau:

- Về tội danh và hình phạt chính:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 58, 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Nhật K mức án từ 06 năm tù đến 07 năm tù về tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*** Thời hạn tù tính từ ngày 23/9/2022.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 58, 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Yến N mức án từ 05 năm tù đến 06 năm tù về tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*** Thời hạn tù tính từ ngày 23/9/2022.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15 màu trắng, màn hình cảm ứng có vết nứt, có số IMEIl: 866493056687254, số IMEI2: 866493056687247, bên ngoài có ốp lưng có chữ LOUIS VUITTON.

Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu 401/2022-M1, bên trong chứa chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 21,4425 gam (còn lại sau giám định), bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc M, Lê Thanh T và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu 401/2022-M2, bên trong chứa chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,9912 gam (còn lại sau giám định), bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc M, Lê Thanh T và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu 401/2022-M3, bên trong chứa chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,1702 gam (còn lại sau giám định), bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc M, Lê Thanh Tvà hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

Đối với hành vi của Đặng Chí M chỉ nhờ bị cáo Phạm Nhật K mua ma túy với số tiền 200.000 đồng. M không có bàn bạc cùng với các bị cáo hùn tiền thêm vào để mua ma túy và không biết việc các bị cáo mua thêm ma túy với số tiền 1.100.000 đồng. Sau khi mua đã cùng nhau sử dụng hết. Số lượng ma túy còn lại tương đương 1.100.000 đồng là tiền của các bị cáo mua với mục đích để sử dụng riêng. Do đó, không có căn cứ xác định M đồng phạm với các bị cáo về số lượng ma túy tương đương số tiền 1.100.000 đồng. Đối với số lượng ma túy M gửi mua 200.000 đồng đã sử dụng hết, nên không có cơ sở xác định khối lượng chất ma túy này. Cơ quan điều tra không khởi tố và Viện kiểm sát không truy tố là phù hợp.

Đối với người thanh niên tên Hiếu không xác định được lai lịch nhân thân, địa chỉ cụ thể của người này, nên chưa có cơ sở để xử lý, khi nào điều tra làm rõ được, sẽ tiến hành xử lý sau là phù hợp.

Ngày 02/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Đại ra Quyết định số 01 tách hành vi của các bị cáo Phạm Nhật K, Nguyễn Thị Yến N và anh Đặng Chí M để tiếp tục điều tra, làm rõ có dấu hiệu của tội phạm "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" xảy ra hay không để làm cơ sở xử lý vụ việc đúng theo quy định của pháp luật là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Bị cáo K và bị cáo Nnói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Bình Đại, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng: Người làm chứng Phạm Công L vắng mặt tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến gì. Kiểm sát viên đề nghị xét xử vắng mặt. Người làm chứng trước đó đã có lời khai ở Cơ quan điều tra thể hiện trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của người làm chứng nêu trên không ảnh hưởng đến việc xét xử vì vụ án đã rõ nên tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung là phù hợp với quy định tại Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Trong quá trình tố tụng tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Nhật K, Nguyễn Thị Yến N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với các tình tiết của vụ án. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với những chứng cứ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 24/8/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Đại, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh khám nghiệm, vật chứng thu giữ, bản kết luận giám định; Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã đủ cơ sở xác định: Các bị cáo Phạm Nhật K và Nguyễn Thị Yến N đều là người nghiện ma túy nên đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 23,4526 gam để sử dụng và bị bắt quả tang vào lúc 14 giờ 15 phút ngày 24/8/2022 tại ấp Bình Thới 3, xã Bình Thới, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Do đó, các bị cáo Phạm Nhật K và Nguyễn Thị Yến N đã phạm tội: "***Tàng trữ trái phép chất ma túy***" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây

nguy hại cho lợi ích của xã hội, của cộng đồng dân cư và gây mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn các bị cáo cư trú và thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguyên nhân dẫn đến những tội phạm và tệ nạn xã hội khác cần phải được xử lý nghiêm minh để răn đe và phòng ngừa chung xã hội.

[4] Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi để nhận biết việc lưu giữ, tàng trữ các chất ma túy trái pháp luật sẽ bị pháp luật nghiêm trị nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện của mình, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của các bị cáo gây ra.

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, cả hai bị cáo K và N đều có vai trò là người thực hành hành vi tàng trữ trái phép các chất ma túy. Vì vậy, hình phạt được cá thể hóa tương xứng với tính chất, hành vi, mức độ của từng bị cáo gây ra.

[5] Về nhân thân của các bị cáo:

Bị cáo K có nhân thân xấu, có 01 tiền sự về hành vi "Trộm cắp tài sản", không có tiền án. Bị cáo N có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Cả hai bị cáo không có.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ được hưởng là " *Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả và hành vi của các bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng. Xét thấy cần phải cách ly các bị cáo K, N ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là cần thiết để nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống. Mặc khác còn nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

[9] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng:

- **01** phong bì niêm phong số 401/2022-M1 bên trong chứa chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 21,4425 gam (còn lại sau giám định), bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc M, Lê Thanh T và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

- **01** phong bì niêm phong số 401/2022-M2 bên trong chứa chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,9912 gam (còn lại sau giám định), bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc M, Lê Thanh T và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

- **01** phong bì niêm phong số 401/2022-M3, bên trong chứa chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,1702 gam (còn lại sau giám định), bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc M, Lê Thanh T và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

Đây là các chất ma túy bị Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A15 màu trắng, màn hình cảm ứng có vết nứt, có số IMEI1: 866493056687254, số IMEI2: 866493056687247, bên ngoài có ốp lưng có chữ LOUIS VUITTON. Đây là tài sản cá nhân của bị cáo N sử dụng vào mục đích phục vụ cho việc phạm tội và tại tòa bị cáo N từ chối nhận lại điện thoại, nên phải tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước.

[11] Đối với hành vi của anh Đặng Chí M nhờ bị cáo Phạm Nhật K mua ma túy số tiền 200.000 đồng. Anh M không có bàn bạc cùng với các bị cáo hùn tiền thêm vào để mua ma túy và không biết việc các bị cáo mua thêm ma túy với số tiền 1.100.000 đồng. Sau khi mua chung ma túy, bị cáo K chỉ lấy ra số lượng ma túy tương đương số tiền 200.000 đồng mà anh M đã nhờ mua. Số lượng ma túy còn lại tương đương 1.100.000 đồng là tiền của các bị cáo K, N mua với mục đích để dành sử dụng riêng. Anh M không biết việc các bị cáo đã mua số ma túy này. Do đó, không có căn cứ xác định anh M đồng phạm với các bị cáo về số lượng ma túy bị bắt quả tang tương đương số tiền 1.100.000 đồng. Đối với số lượng ma túy anh M gửi mua 200.000 đồng đã sử dụng hết, nên không có cơ sở xác định khối lượng chất ma túy này. Vì vậy, không xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh M là đúng pháp luật.

[12] Ngày 02/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Đại ra Quyết định số 01 về việc tách hành vi của các bị cáo Phạm Nhật K, Nguyễn Thị Yến N và anh Đặng Chí M cùng với tài liệu, vật chứng liên quan trong vụ án hình sự như đã nêu trên để tiếp tục điều tra, làm rõ có dấu hiệu của tội phạm "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" xảy ra hay không để làm cơ sở xử lý vụ việc đúng theo quy định của pháp luật là phù hợp với quy định của pháp luật.

[13] Đối với người thanh niên tên Hiếu quê quán ở huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre bán cho các bị cáo 01 gói ma túy với giá tiền 1.300.000 đồng. Qua quá trình điều tra, không xác định được lai lịch nhân thân, địa chỉ cụ thể của người này, nên chưa có cơ sở để xử lý, khi nào điều tra làm rõ được, sẽ tiến hành xử lý sau là phù hợp.

[14] Lời phát biểu luận tội, tranh luận và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên Tòa sơ thẩm đối với các bị cáo Phạm Nhật K, Nguyễn Thị Yến N là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải nộp án phí theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Nhật K, Nguyễn Thị Yến N phạm tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**".

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 58, 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Phạm Nhật K 06 (Sáu) năm tù**. Thời hạn tù được tính từ ngày 23/9/2022.

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 58, 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Yến N 05 (Năm) năm tù.** Thời hạn tù được tính từ ngày 23/9/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A15 màu trắng, màn hình cảm ứng có vết nứt, có số IMEI1: 866493056687254, số IMEI2: 866493056687247, bên ngoài có ốp lưng có chữ LOUIS VUITTON.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ **01** phong bì niêm phong số 401/2022-M1 bên trong chứa chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 21,4425 gam (còn lại sau giám định), bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc M, Lê Thanh T và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

+ **01** phong bì niêm phong số 401/2022-M2 bên trong chứa chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,9912 gam (còn lại sau giám định), bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc Minh, Lê Thanh Tùng và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

+ **01** phong bì niêm phong số 401/2022-M3, bên trong chứa chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,1702 gam (còn lại sau giám định), bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc M, Lê Thanh T và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

(*Theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 08/3/2023 hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre đang quản lý*).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Phạm Nhật K, Nguyễn Thị Yến N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
-VKSND huyện Bình Đại (1b);
- Chi cục THA dân sự huyện Bình Đại (2b);
- Cơ quan điều tra công an huyện Bình Đại (2b);
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre (2b);
- Trại giam công an tỉnh Bến Tre (2b);
- Các bị cáo (2b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (2b);
- Lưu hồ sơ vụ án và văn phòng (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Hồng Phương